

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH TRƯ**ỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

SE400 – SEMINAR CÁC VẤN ĐỀ HIỆN ĐẠI CỦA CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

1. THÔNG TIN CHUNG (General information)

Tên môn học (tiếng Việt): Seminar Các Vấn Đề Hiện Đại của Công nghệ

Phần mềm

Tên môn học (tiếng Anh): Seminars about Modern Subjects of Software

Engineering

Mã môn học: SE400

Thuộc khối kiến thức: Đại cương □; Cơ sở nhóm ngành □;

Cơ sở ngành □; Chuyên ngành ☑; Tốt nghiệp □

Khoa, Bộ môn phụ trách: Khoa Công nghệ Phần mềm

Giảng viên biên soạn: TS. Nguyễn Trịnh Đông

Email: dongnt@uit.edu.vn

Số tín chỉ: 4

Lý thuyết: 4

Thực hành: 0

Tự học:

Môn học tiên quyết:

Môn học trước: Nhập môn Công nghệ Phần mềm, Phương pháp

phát triển Phần mềm hướng đối tượng.

2. MÔ TẢ MÔN HỌC (Course description)

Môn học có thể cung cấp cho người học cái nhìn tổng quan về các vấn đề hiện đại của lĩnh vực phát triển phần mềm trong giai đoạn hiện nay. Sinh viên sau khi hoàn thành môn học có thể:

- Có khả năng tìm hiểu một vấn đề mới
- Có khả năng viết bào cáo, trình bày vấn đê tìm hiểu....

3. CHUẨN ĐẦU RA MÔN HỌC (Course learning outcomes)

Bảng 1.

CĐRMH	Mô tả CĐRMH (Mục tiêu môn học) [2]	Ánh xạ CĐR CTĐT [3]	Cấp độ CĐRMH về NT, KN, TĐ [4]
G3.1, G3.2	Làm việc ở mức độ cá nhân và cộng tác nhóm để trình bày một số báo cáo kỹ thuật về các phương pháp phát triển phần mềm và các vấn đề phần mềm hiện đại có liên quan.	LO3	NT4
G4.1, G4.2	Biết và giải thích được các thuật ngữ tiếng Anh thuộc chuyên ngành chuyên sâu về Kỹ thuật phần mềm	LO4	NT4
G5.1	Có khả năng tư duy phản biện và giải thích được các khái niệm cơ bản, thuật ngữ, trách nhiệm, công việc liên quan đến một số thuật toán, các công nghệ, các ngôn ngữ lập trình mới phục vụ cho chuyên ngành công nghệ phần mềm	LO5	KN4
G6.1	Có khả năng đánh giá phần mềm, nghiên cứu các quy trình phần mềm, và khả năng phân tích, thiết kế, xây dựng và triển khai phần mềm ứng dụng thực tế.	LO6	KN4

4. NỘI DUNG MÔN HỌC, KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY (Course content, lesson plan)

a. Lý thuyết

Bảng 2.

Buổi	Nội dung [2]	CĐRMH	Hoạt động dạy và học	Thành
học (4		[3]	[4]	phần
tiết) [1]				đánh
				giá [5]
Buổi 1	Chuyên đề 1: Giới thiệu	<i>G3.1, G3.2,</i>	Dạy: Dạy lý thuyết,	A1, A4
	1. Tổng quan một số	<i>G4.1, G4.2</i>	cho ví dụ minh họa	
	vấn đề hiện đại về công		Học ở lớp: Tiếp thu,	
	nghệ phần mềm		thảo luận nhóm	
	Tổng quan về các quy trình		Học ở nhà: Làm bài	
	phát triển phần mềm.		tập hoặc trả lời câu hỏi	
Buổi 2	Chuyên đề 1: Giới thiệu	G5.1, G6.1	Dạy: Dạy lý thuyết,	A1, A4
	(tiếp tục)		cho ví dụ minh họa	

Buổi 3	Tổng quan về các quy trình phát triển phần mềm (tt) Chuyên đê 2: Các nguyên tắc cơ bản trong công nghệ phần mềm	G3.1, G3.2, G4.1, G4.2, G5.1, G6.1	Học ở lớp: Tiếp thu, thảo luận nhóm Học ở nhà: Ôn tập chương 1 Dạy: Thảo luận về chuyên đề Học ở lớp: báo cáo	A1, A4
	Chuyên đề này xem xét các mô hình khác nhau mô tả quá trình phát triển phần mềm.		chuyên đề Học ở nhà: chuẩn bị chuyên đề	
Buổi 4	Chuyên đề 3: Đặc tả phần mềm Tìm hiểu quá trình thiết kế phần mềm nhằm mô tả chính xác hoạt động của một hệ thống phần mềm. Chuyên đề cũng tìm hiểu các hướng khác nhau để đặc tả hệ thống cũng như các tài liệu sản sinh trong quá trình đặc tả.	G3.1, G3.2, G4.1, G4.2, G5.1, G6.	Dạy: Thảo luận về chuyên đề Học ở lớp: báo cáo chuyên đề Học ở nhà: chuẩn bị chuyên đề	A1, A4
Buổi 5	Chuyên đề 4: Thiết kế phần mềm. Tập trung vào vấn đề mô tả chính xác hoạt động của một hệ thống phần mềm: tính trừu tượng trong thiết kế cũng như định chuẩn	G3.1, G3.2, G4.1, G4.2, G5.1, G6.	Dạy: Thảo luận về chuyên đề Học ở lớp: báo cáo chuyên đề Học ở nhà: chuẩn bị chuyên đề	A1, A4
	chung cho các mẫu thiết kế. Chuyên đề này hình thức hóa giai đoạn thiết kế trên cơ sở kết quả của các chuyên đề trước sự chuyển đổi từ các đặc tả hệ thống sang thiết kế và cài đặt.			

	-11-: ^ 41-2- +			
	cho kiểm thử, đồng thời			
	liên hệ các lý thuyết này			
	với các chiến lược kiểm			
9	thử chuyên biệt.		,	
Buổi 7	Chuyên để 6: Quản lý phần mềm Tổng quan về một số các cấu trúc đội ngũ lập trình,	G3.1, G3.2, G4.1, G4.2, G5.1, G6.	Dạy: Thảo luận về chuyên đề Học ở lớp: báo cáo chuyên đề	A1, A4
	quản lý dự án và lập lịch bao gồm cả các kĩ thuật		Học ở nhà: chuẩn bị chuyên đề	
	ước lượng chi phí phần			
	mềm. Trong chuyên đề này			
	ta cũng xem xét tầm quan			
	trọng của việc quản lý cấu			
	hình, cũng như cách thức			
	triển khai kế hoạch quản lý			
	cấu hình.			
Buổi 8	Chuyên đề 7: Các công cụ	G3.1, G3.2,	Dạy: Thảo luận về	A1, A4
	và công nghệ lập trình	G4.1, G4.2,	chuyên đề	,
	Tìm hiểu một số các kỹ	G5.1, G6.	Học ở lớp: báo cáo	
	thuật lập trình nhằm nâng		chuyên đề	
	cao chất lượng phần mềm:		Học ở nhà: chuẩn bị	
	lập trình phòng vệ, xử lý		chuyên đề	
	ngoại lệ và các kiểu dữ liệu			
	chung. Chuyên đề này cũng			
	xem xét các loại công cụ			
	phát triển phần mềm hiện			
	có; bao gồm các công cụ			
	CASE độc lập, các công cụ			
	liên quan đến nhu cầu về			
	một môi trường dự án tích			
	hợp.			
Buổi 9	Chuyên đề 8: Đảm bảo	<i>G3.1, G3.2,</i>	Dạy: Thảo luận về	A1, A4
	chất lượng phần mềm	<i>G4.1, G4.2,</i>	chuyên đề	
	Giới thiệu các ý tưởng về	<i>G5.1, G6.</i>	Học ở lớp: báo cáo	
	quản lý quá trình phát triển		chuyên đề	
	nhằm đảm bảo chất lượng		Học ở nhà: chuẩn bị	
	phần mềm, các kỹ thuật		chuyên đề	
	định hướng tổng duyệt			
	phần mềm. Tìm hiểu tầm			
	quan trọng của các chuẩn			
	chung cũng như code đặc			
0	trưng và chuẩn hóa tài liệu.			
Buổi 10	Chuyên đề 9: Bảo trì và	<i>G3.1, G3.2,</i>	Dạy: Thảo luận về	A1, A4
	vận hành phần mềm	<i>G4.1, G4.2,</i>	chuyên đề	
	Tổng quan các vấn đề liên	<i>G5.1, G6.</i>	Học ở lớp: báo cáo	
	quan đến chi phí vận hành,		chuyên đề	
	bảo trì phần mềm, đặc biệt		Học ở nhà: chuẩn bị	

	đối với các "hệ thống kế		chuyên đề	
	thừa", đảm bảo chất lượng		endyen de	
	,			
	tương tác, các kỹ thuật lập			
D 3: 11	trình và sưu liệu hóa.	G2 1 G2 2	D Trà	47 44
Buổi 11	Thảo luận về các chuyên	<i>G3.1, G3.2,</i>	Dạy: Tổng quan về các	A1, A4
	đề (1-3)	G4.1, G4.2,	chuyên đề 1-3	
		G5.1, G6.	Học ở lớp: thảo luận	
			nhóm	
			Học ở nhà: Ôn tập	
9			chương 1-3	
Buổi 12	Thảo luận về các chuyên	<i>G3.1, G3.2,</i>	Dạy: Tổng quan về các	A1, A4
	đề (4-5)	<i>G4.1, G4.2,</i>	chuyên đề 4-5	
		<i>G5.1, G6.</i>	Học ở lớp: thảo luận	
			nhóm	
			Học ở nhà: Ôn tập	
	_		chương 4-5	
Buổi 13	Thảo luận về các chuyên	<i>G3.1, G3.2,</i>	Dạy: Tổng quan về các	A1, A4
	đề (6-7)	<i>G4.1, G4.2,</i>	chuyên đề 6-7	
		<i>G5.1, G6.</i>	Học ở lớp: thảo luận	
			nhóm	
			Học ở nhà: Ôn tập	
			chương 6-7	
Buổi 14	Thảo luận về các chuyên	G3.1, G3.2,	Dạy: Tổng quan về các	A1, A4
	đề (8-9)	<i>G4.1, G4.2,</i>	chuyên đề 8-9	
		<i>G5.1, G6.</i>	Học ở lớp: thảo luận	
			nhóm	
			Học ở nhà: Ôn tập	
			chương 8-9	
Buổi 15	Ôn tập	G3.1, G3.2	Dạy: Ôn tập	A1, A4
	_		Học ở lớp: thảo luận	
			nhóm	
			Học ở nhà: Ôn tập các	
			chuyên đề 1-9	
<u> </u>	l	1	i chajen ac i j	

5. ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC (Course assessment)

Bảng 4.

Thành phần đánh giá [1]	CĐRMH [2]	Tỷ lệ (%) [3]
A1. Quá trình (Kiểm tra trên lớp, bài tập, đồ án,)	G3.1, G3.2, G4.1, G4.2, G5.1, G6.	50%
A2. Giữa kỳ		
A3. Thực hành		
A4. Vấn đáp Đồ án Cuối kỳ		50%

a. Rubric của thành phần đánh giá A1

СӘКМН	Giỏi (>8đ)	Khá(7đ)	TB(5-6đ)
G3.1, G3.2: Làm việc ở mức độ cá nhân và cộng tác nhóm để trình bày một số báo cáo kỹ thuật về các phương pháp phát triển phần mềm và các vấn đề phần mềm hiện đại có liên quan.	Có khả năng phân tích báo cáo kỹ thuật về các phương pháp phát triển phần mềm và các vấn đề phần mềm hiện đại có liên quan.	Có khả năng áp dụng báo cáo kỹ thuật về các phương pháp phát triển phần mềm và các vấn đề phần mềm hiện đại có liên quan.	Có khả năng đọc hiểu báo cáo kỹ thuật về các phương pháp phát triển phần mềm và các vấn đề phần mềm hiện đại có liên quan.
G4.1, G4.2: Biết và giải thích được các thuật ngữ tiếng Anh thuộc chuyên ngành chuyên sâu về Kỹ thuật phần mềm	Phân tích thuật ngữ tiếng Anh thuộc chuyên ngành chuyên sâu về Kỹ thuật phần mềm	Sử dụng thuật ngữ tiếng Anh thuộc chuyên ngành chuyên sâu về Kỹ thuật phần mềm	Đọc hiểu thuật ngữ tiếng Anh thuộc chuyên ngành chuyên sâu về Kỹ thuật phần mềm
G5.1: Có khả năng tư duy phản biện và giải thích được các khái niệm cơ bản, thuật ngữ, trách nhiệm, công việc liên quan đến một số thuật toán, các công nghệ, các ngôn ngữ lập trình mới phục vụ cho chuyên ngành công nghệ phần mềm	Thành thạo các khái niệm cơ bản, thuật ngữ, trách nhiệm, công việc liên quan đến một số thuật toán, các công nghệ, các ngôn ngữ lập trình mới phục vụ cho chuyên ngành công nghệ phần mềm	Sử dụng tốt các khái niệm cơ bản, thuật ngữ, trách nhiệm, công việc liên quan đến một số thuật toán, các công nghệ, các ngôn ngữ lập trình mới phục vụ cho chuyên ngành công nghệ phần mềm	Sử dụng tương đối các khái niệm cơ bản, thuật ngữ, trách nhiệm, công việc liên quan đến một số thuật toán, các công nghệ, các ngôn ngữ lập trình mới phục vụ cho chuyên ngành công nghệ phần mềm
G6.1: Có khả năng đánh giá phần mềm, nghiên cứu các quy trình phần mềm, và khả năng phân tích, thiết kế, xây dựng và triển khai phần mềm ứng dụng thực tế.	Thành thạo đánh giá phần mềm, nghiên cứu các quy trình phần mềm, và khả năng phân tích, thiết kế, xây dựng và triển khai phần mềm ứng dụng thực tế.	Hiểu tương đối phần mềm, nghiên cứu các quy trình phần mềm, và khả năng phân tích, thiết kế, xây dựng và triển khai phần mềm ứng dụng thực tế.	Hiểu tương đối phần mềm, nghiên cứu các quy trình phần mềm, và khả năng phân tích, thiết kế, xây dựng và triển khai phần mềm ứng dụng thực tế.

6. QUY ĐỊNH CỦA MÔN HỌC (Course requirements and expectations)

7. TÀI LIỆU HỌC TẬP, THAM KHẢO

Giáo trình

1.

Tài liệu tham khảo

- 1. Richard Thomas, George Semeczko, Hasmukh Morarji, George Mohay (1986-1994). Core Software Engineering Subjects: A Case Study.
- 2. Phillip A. Laplante. What every engineer should know; A series. Pennsylvania State University. CRC Press. 2007.
- 3. Ian Sommerville. Software Engineering 9th Edition. Addition Wesley. 2011.
- 4. Ivan Marsic. Software Engineering. Rutgers University, New Jersey. 2012
- 5. Andrew Stellman; Jennifer Greene; Applied Software Project Management. O'reilly media, Inc. 2006
- 6. Roger S. Pressman. Software Engineering a Practitioner's Approach 5th Edition. Mc Graw Hill. 2001.

8. PHẦN MỀM HAY CÔNG CỤ HỖ TRỢ THỰC HÀNH

Tp.HCM, ngày 15 tháng 03 năm 2023

Trưởng khoa/bộ môn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Trịnh Đông